

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày: 05-4- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Ngọc Anh

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Dơng Gur Ha M, sinh năm: 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Cil; Con ông: Liêng Grang Ha Ba, sinh năm: Không rõ và bà Dơng Gur Y R, sinh năm: Không rõ; Bị cáo có 07 anh chị em ruột; Vợ Kon Sơ K' Ng, sinh năm: 1994 và có 02 con chung lớn sinh năm: 2008 nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Họ và tên: Cill Ha D, sinh năm: 1980. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: Không đi học; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Cil; Con ông và bà Không rõ; Bị cáo có 07 anh chị em ruột; Vợ Dơng Gur K' S, sinh năm: 1972 và có 04 con chung lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

3/ Họ và tên: Dơng Gur Ha Sa M, sinh năm: 1993; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: Không đi học; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Cil; Con ông Lơ Mu Ha L, sinh năm: 1964 và con bà Dơng Gur K' S, sinh năm: 1965; Bị cáo có 04 anh chị em ruột; Vợ: K Long K' S (K'Suyn), sinh năm: 1993 và có 04 con chung lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

4/ Họ và tên: Dơng Gur Ha P, sinh năm: 1969; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: Bỏ túc văn hóa; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Cil; Con ông Bon Dơng Ha Ch, sinh năm: Đã chết và bà Dơng Gur K'srang, sinh năm: 1943; Bị cáo có 07 anh chị em ruột; Vợ: Kon Sơ K' R, sinh năm: 1970 và có 05 con chung lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

Nguyên đơn dân sự :

Ban Quản lý rừng phòng hộ Đ

Trụ sở: Thôn Ph- xã Ph- huyện Đ- tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Nh, Chức vụ: Trưởng ban quản lý rừng phòng hộ Đ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng có ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1979 là nhân viên Ban quản lý rừng phòng hộ Đ, theo giấy ủy quyền lập ngày 02/4/2019.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Kon Sơ K' R sinh năm: 1970; Trú tại: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

2 Bà Kon Sơ K' Ng sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

3/ Dơng Gur K' S sinh năm 1972; Trú tại: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

4/ Kon Sơ Mi Li Z sinh năm: 1998; Trú tại: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

5/ Kong Sơ Ju Lem M sinh năm 1994; Trú tại: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

6/ K' Long K' X (K'Suyn)sinh năm 1993; Trú tại: Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 18/2/2018, ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh, huyện Đức Trọng tỉnh Lâm Đồng phát hiện có một số đối tượng dùng dao, rựa phát

chặt cây rừng tại lô c, khoảnh 2, tiểu khu 353 ranh giới hành chính xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Diện tích đất rừng trên theo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tại huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng số: 2055/QĐ UBND ngày 30/9/2014, của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng điều chỉnh tiểu khu trên thuộc loại rừng sản Xuất, trạng thái rừng xanh. Do các đối tượng trên phát hiện cơ quan chức năng đi kiểm tra rừng nên bỏ chạy, ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh, huyện Đức Trọng đã lập biên bản ghi nhận nội dung sự việc. Ngày 15/5/2018, ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh, huyện Đức Trọng tiếp tục tiến hành tuần tra tại khu vực rừng nói trên thì phát hiện 03 đối tượng gồm: Ha Sung sinh năm: 1980, Dong Gur Ha Sa M, Ju Lem My sinh năm 1990 cùng ngụ tại thôn R chai 1, xã Phú Hội, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đang gom cây lồ ô, cây thân gỗ tạp để đốt. Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh đã lập biên bản yêu cầu các đối tượng trên ký vào biên bản nhưng các đối tượng trên không ký vào biên bản. Ngày 18/5/2018, Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh chuyển hồ sơ trên đến hạt Kiểm Lâm huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Hạt kiểm lâm huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành xác minh mời Dong Gur Ha Sa M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha M, Cill Ha D đến làm việc. Bốn bị cáo trên thừa nhận sau khi bàn bạc thống nhất phá rừng xong sẽ chia đều cho bốn hộ. Các bị cáo trên cùng người nhà đến dùng dao, rựa phát chặt lồ ô, cây tạp tại tiểu khu trên. Ngày 13/7/2018 Hạt kiểm Lâm huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng chuyển hồ sơ trên đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử lý theo thẩm quyền. Quá trình điều tra các bị cáo Dong Gur Ha Sa M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha M, Cill Ha D đã khai nhận sau khi thống nhất phá rừng chia đều cho 04 hộ trên vào thời gian khoảng cuối tháng 1/ 2018 đến tháng 5/2018 các bị cáo trên đã đưa người nhà của mình gồm có: Kon Sơ K' Ri sinh năm: 1970, là vợ của Dong Gur Ha P, Kon Sơ K' Ngoan sinh năm: 1992 là vợ của Dong Gur Ha M, Dong Gur K' Sen sinh năm 1972, là vợ của Cill Ha D, Kon Sơ Mi Li Zenm sinh năm: 1998, Kong Sơ Ju Lem My sinh năm 1994, là con của Dong Gur Ha P, K' Long K' Xuyên sinh năm 1993, là vợ của là vợ của Dong Gur Ha Sa M cùng một số đối tượng khác không xác định được lai lịch cùng tham gia phá rừng.

Ngày 12/9/2018, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản bị thiệt hại. Ngày 21/9/2018 hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng có kết luận số: 82/ KL – HĐĐG xác định diện tích rừng bị thiệt hại tại lô c, khoảnh 2, tiểu khu 353 ranh giới hành chính xã Phú Hội, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng có diện tích là 7.189 m² đối tượng rừng sản xuất, trạng thái rừng thường xanh trị giá là 80.876.250 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Cill Ha D,

Dong Gur Ha M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha Sa M về tội: “*hủy hoại rừng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngày 25/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng quyết định yêu cầu điều tra bổ sung và trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng để đưa vợ và con của các bị cáo là các đối tượng Kon Sơ K’ Ri, Kon Sơ K’ Ngoan, Dong Gur K’ Sen, Kon Sơ Mi Li Zenm, Kon sơ Ju Lem My và K’ Long K’ Xuyên vào tham gia tố tụng trong vụ án và xác định tư cách tố tụng cũng như, vai trò trách nhiệm hình sự khi cùng các bị cáo tham gia chặt phá rừng.

Tại Bản Cáo trạng số 131B/CT-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Cill Ha D, Dong Gur Ha M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha Sa M về tội: “*hủy hoại rừng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với các đối tượng Kon Sơ K’ Ri, Kon Sơ K’ Ngoan, Dong Gur K’ Sen và K’ Long K’ Xuyên là vợ của các bị cáo cùng tham gia phá rừng nhưng không phải là người cầm đầu, vai trò của các đối tượng không tích cực nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với Kon Sơ Mi Li Zenm, Kon sơ Ju Lem My cùng một số đối tượng khác không xác định được lai lịch cùng tham gia phá rừng. Xét vai trò của các đối tượng không tích cực nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 131 và 131B của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Cill Ha D, Dong Gur Ha M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha Sa M về tội: “*Hủy hoại rừng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số kém hiểu biết, nhận nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm m, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 243, điểm m, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Cill Ha D, Dong Gur Ha M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha Sa M mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh số tiền là 80.876.250 đồng.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giảm mức bồi thường cho các bị cáo.

Ý kiến của nguyên đơn dân sự : Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh số tiền thiệt hại về rừng là 80.876.250 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Vào thời gian khoảng đầu tháng 1/2018 đến tháng 5/2018, bốn bị cáo gồm: Dơng Gur Ha Sa M, Dơng Gur Ha P, Dơng Gur Ha M và Cill Ha D cùng một số người trong gia đình, trú tại Thôn R' chai 1, xã Ph, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng cùng bàn bạc thống nhất với nhau dùng dao, rựa phát chặt cây rừng sau đó cây khô sẽ dùng lửa đốt dọn sạch để lấy đất canh tác chia đều cho bốn hộ. Diện tích đất rừng 04 bị cáo trên hủy hoại là 7.189m² thuộc lô c, khoảnh 2, tiểu khu 353 ranh giới hành chính xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Theo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tại huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng số: 2055/QĐ UBND ngày 30/9/2014, của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng điều chỉnh tiểu khu trên thuộc loại rừng sản xuất, trạng thái rừng xanh. Theo kết luận định giá số: 82/ KL – HĐĐG ngày 21/9/2018 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xác định diện tích rừng thiệt hại là 7.189 m² đối tượng rừng sản xuất, trạng thái rừng thường xanh có giá trị là 80.876.250 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của các bị cáo, Biên bản thực nghiệm hiện trường và lời khai của nguyên đơn dân sự. Căn cứ theo quy định của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính Phủ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Cill Ha D, Dơng Gur Ha M, Dơng Gur Ha P, Dơng Gur Ha Sa M đã phạm tội “*Hủy hoại rừng*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ môi trường, chế độ bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên rừng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái và còn ảnh hưởng đến

tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử lý các bị cáo nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo là những người trong cùng gia đình, dòng họ. Cùng nhau bàn bạc đi phá rừng, thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, hành vi của các bị cáo là tự phát nên các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó khi quyết định hình phạt cần xử phạt mức hình phạt của các bị cáo như nhau.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số kém hiểu biết, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, lạc hậu nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cho các bị cáo Cill Ha D, Dong Gur Ha M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha Sa M được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm m, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

5] Xét về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Vật chứng của vụ không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

Về phần dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 80.876.250 đồng. Xét thiệt hại về diện tích rừng bị chặt phá là do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nên áp dụng điều 46 Bộ luật hình sự 2015, điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự 2015. Buộc các bị cáo Cill Ha D, Dong Gur Ha M, Dong Gur Ha Poh, Dong Gur Ha Sa M phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh số tiền 80.876.250 đồng trong đó phần các bị cáo bằng nhau và mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền 20.219.0265 đồng.

[6] Từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo là người dân tộc thiểu số có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Việc cho các bị cáo tự cải tạo, không phải chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo Cill Ha D, Dong Gur Ha M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha Sa M được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo để các bị cáo có điều kiện tự cải tạo lao động giúp cho gia đình, trở thành công dân sống có ích cho xã hội cũng đủ tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với các đối tượng Kon Sơ K' Ri, Kon Sơ K' Ngoan, Dong Gur K' Sen và K' Long K' Xuyên, Kon Sơ Mi Li Zenm, Kon sơ Ju Lem My là vợ và con của các bị cáo cùng tham gia phá rừng nhưng không phải là người cầm đầu, vai trò của các đối tượng không tích cực chỉ giúp sức, phụ giúp để bảo đảm tính nhân văn, khoan hồng của pháp luật nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7]Về án phí: Buộc các bị cáo Dong Gur Ha Sa M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha Sa M, Cill Ha D mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, kinh tế khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Dong Gur Ha Sa M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha M và Cill Ha D phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 243; Điều 17; điểm m, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dong Gur Ha Sa M 12(Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Dong Gur Ha P 12(Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt các bị cáo Dong Gur Ha M 12(Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Cill Ha D 12(Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Dong Gur Ha Sa M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha M và Cill Ha D về cho Ủy ban nhân dân xã Phú Hội- huyện Đức Trọng –tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo Dong Gur Ha Sa M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha Sa M và Cill Ha D thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục các bị cáo thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. (Đã giải thích chế định chấp hành án treo cho các bị cáo).

2 Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 46 Bộ luật hình sự 2015, khoản 2 Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 của Bộ luật dân sự 2015. Buộc các bị cáo Dong Gur Ha Sa M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha M và Cill Ha D phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh số tiền là 80.876.250đồng trong đó phần các bị cáo bằng nhau và mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh số tiền 20.219.0265đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Dong Gur Ha Sa M, Dong Gur Ha P, Dong Gur Ha M, Cill Ha D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần có liên quan), có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công an huyện Đức Trọng;
- THA huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Sinh

